TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ TP.HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027 - CS1 (THI CUỐN CHIẾU)
(CÁC MÔN THI THÁNG 12/2026 & THÁNG 01/2027)

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
1	1	CĐ25CA01	20	Kỹ thuật trang trí món ăn	3	22/12/2026	30	7h15	TH	TH CBMA	
2	2	CĐ25CA01	20	Quản trị tác nghiệp và điều hành bếp	5	24/12/2026	90	7h15	Tự luận	TH CBMA	
3	3	CĐ25CA01	20	Kỹ thuật chế biến bánh Việt Nam	CN	27/12/2026	180	7h15	TH	TH CBMA	
4	4	CĐ25CA01	20	Kỹ thuật chế biến món ăn Á	7	02/01/2027	180	13h00	TH	TH CBMA	
5	1	CĐ25CK01	19	Thực tập Hàn	3	22/12/2026	30	7h15	THX	X. HÀN	
6	2	CĐ25CK01	19	Thực tập CNC	4	23/12/2026	60	7h15	THX	X. CNC	
7	3	CĐ25CK01	19	Máy công cụ cơ khí 2	6	25/12/2026	60	7h15	THX	X. Cơ Khí	
8	1	CĐ25CM01	22	Thiết kế trang phục II	4	30/12/2026	90	13h00	TH	A.804	
9	1	CĐ25CS01	16	Chính trị	6	04/12/2026	45	13h00	TNO	TH3	
10	2	CĐ25CS01	16	Kỹ thuật phun thêu chân mày TM	2	28/12/2026	120	7h15	TH	A.702-2	
11	3	CĐ25CS01	16	Kỹ thuật massage bấm huyệt	3	29/12/2026	60	7h15	TH	A.702-2	
12	4	CĐ25CS01	16	Kỹ thuật tạo mẫu tóc nâng cao	5	31/12/2026	120	13h00	TH	A.701-1	
13	1	CĐ25CT01	19	Lắp ráp, cài đặt và bảo trì máy tính	2	21/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
14	2	CĐ25CT01	19	Lập trình Web với PHP & MySQL	5	24/12/2026	60	7h15	TNO	A.505	
15	1	CĐ25ĐT01	20	Chính trị	6	04/12/2026	45	14h00	TNO	TH3	
16	2	CĐ25ĐT01	20	Vi điều khiển	2	21/12/2026	30	7h15	THX	C.302	
17	3	CĐ25ĐT01	20	Điện tử công suất	3	22/12/2026	THX	7h15	TH	C.303	
18	4	CĐ25ĐT01	20	Máy điều hòa không khí	4	23/12/2026	45	7h15	THX	E.301	
19	5	CĐ25ĐT01	20	Thiết kế mạch in	5	24/12/2026	45	7h15	THX	C.303	
20	1	CĐ25KT01	6	Kế toán thương mại dịch vụ	5	24/12/2026	90	7h15	Tự luận	A.506	
21	2	CĐ25KT01	6	Kế toán Excel	5	24/12/2026	90	13h00	THMT	TH4	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
22	1	CĐ25MĐ01	12	Điều hòa không khí ô tô	2	21/12/2026	30	13h00	TH	E.302	
23	2	CĐ25MĐ01	12	Thiết kế hệ thống lạnh	5	24/12/2026		7h15	TH	C.301	
24	3	CĐ25MĐ01	12	Đo lường và TĐ hóa hệ thống lạnh	7	26/12/2026		13h00	TH	E.302	
25	1	CĐ25MT01	9	Chính trị	6	04/12/2026	45	13h00	TNO	TH3	
26	2	CĐ25MT01	9	Công nghệ thiết kế 3D	4	23/12/2026	90	7h15	THMT	A.504	
27	3	CĐ25MT01	9	Dự báo xu hướng thời trang	5	24/12/2026	60	13h00	Tự luận	A.406	
28	4	CĐ25MT01	9	Thiết kế trang phục II	4	30/12/2026	90	13h00	TH	A.804	
29	1	CĐ25OT01	29	Gầm ô tô 2	4	23/12/2026	30	7h15	THX	C.102	
30	2	CĐ25OT01	29	Động cơ xăng 2	3	29/12/2026	30	13h00	THX	E.202	
31	3	CĐ25OT01	29	Động cơ Diesel 2	4	30/12/2026	30	13h00	THX	E.101	
32	1	CĐ25OT02	33	Gầm ô tô 2	6	25/12/2026	30	13h00	THX	C.102	
33	2	CĐ25OT02	33	Động cơ xăng 2	2	28/12/2026	30	7h15	THX	E.203	
34	3	CĐ25OT02	33	Động cơ Diesel 2	3	29/12/2026	30	7h15	THX	E.202	
35	1	CĐ25OT03	23	Động cơ ô tô điện	3	22/12/2026		13h00	TH	C.103	
36	2	CĐ25OT03	23	Gầm ô tô điện	5	24/12/2026		7h15	TH	C.102	
37	3	CĐ25OT03	23	Hệ thống nguồn ô tô điện	5	24/12/2026		13h00	TH	E.103	
38	1	CĐ25OT04	35	Động cơ xăng 2	5	24/12/2026	30	13h00	THX	E.202	
39	2	CĐ25OT04	35	Gầm ô tô 2	3	29/12/2026	30	7h15	THX	C.102	
40	3	CĐ25OT04	35	Động cơ Diesel 2	5	31/12/2026	30	7h15	THX	E.202	
41	1	CĐ25QK01	22	Nghiệp vụ văn phòng	3	08/12/2026	90	13h00	THMT	A.505	
42	2	CĐ25QK01	22	Tâm lý học quản trị kinh doanh	3	22/12/2026	60	7h15	TNO	TH3	
43	3	CĐ25QK01	22	Quản trị bán hàng và CSKH	4	23/12/2026	15	7h15	TH	B.203	
44	4	CĐ25QK01	22	Pháp luật kinh tế	6	25/12/2026	45	7h15	TNO	TH3	
45	1	CĐ25QN01	7	Nghiệp vụ văn phòng	3	08/12/2026	90	13h00	THMT	A.505	
46	2	CĐ25QN01	7	Tâm lý khách hàng	3	22/12/2026	90	7h15	Tự luận	A.201	
47	3	CĐ25QN01	7	Quản trị bán hàng và CSKH	4	23/12/2026	15	7h15	TH	B.203	
48	4	CĐ25QN01	7	Nghiệp vụ CBMA và TT món ăn Âu	CN	27/12/2026	180	13h00	TH	TH CBMA	
49	1	CĐ25TĐ01	9	Thiết kế giao diện Web	2	28/12/2026	90	13h00	THMT	A.505	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
50	1	CĐ25TP01	8	Viết tin và phỏng vấn	2	21/12/2026	20	13h00	TH	B.201	
51	2	CĐ25TP01	8	Kỹ năng mềm	4	23/12/2026	90	7h15	Tự luận	A.506	
52	1	CĐ25TQ01	24	Đọc - Viết 2	5	24/12/2026	90	8h15	TNO/Tự luận	TH2	
53	2	CĐ25TQ01	24	Nghe nói 3	7	26/12/2026	45	13h00	Vấn đáp	A.202	
54	3	CĐ25TQ01	24	Ngữ pháp 3	4	30/12/2026	60	17h30	TNO	TH2	
55	1	CĐ26CA01	27	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	6	04/12/2026	60	7h15	TNO	TH3	
56	2	CĐ26CA01	27	Nghiệp vụ pha chế đồ uống	2	07/12/2026	30	13h00	TH	A.401	
57	3	CĐ26CA01	27	Tiếng Anh 1	6	11/12/2026	60	13h00	TNO	TH3	
58	1	CĐ26CA02	29	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	6	04/12/2026	60	8h30	TNO	TH3	
59	2	CĐ26CA02	29	Nghiệp vụ pha chế đồ uống	4	09/12/2026	30	13h00	TH	A.401	
60	3	CĐ26CA02	29	Tiếng Anh 1	6	11/12/2026	60	14h15	TNO	TH3	
61	1	CĐ26CK01	36	Vật liệu cơ khí	4	02/12/2026	45	13h00	TNO	A.504	
62	2	CĐ26CK01	36	Tin học	7	05/12/2026	90	7h15	THMT	TH1	
63	3	CĐ26CK01	36	Thực tập Điện cơ bản	3	08/12/2026	30	7h15	THX	C.203	
64	4	CĐ26CK01	36	Thực tập nguội	4	09/12/2026	60	13h00	THX	X. Cơ Khí	
65	5	CĐ26CK01	36	Nguyên lý - Chi tiết máy	6	11/12/2026	45	15h30	TNO	TH3	
66	1	CĐ26CK02	37	Thực tập nguội	4	02/12/2026	60	7h15	THX	X. Cơ Khí	
67	2	CĐ26CK02	37	Thực tập Điện cơ bản	2	07/12/2026	30	7h15	THX	C.202	
68	3	CĐ26CK02	37	Tin học	2	07/12/2026	90	13h00	THMT	TH2	
69	4	CĐ26CK02	37	Nguyên lý - Chi tiết máy	5	10/12/2026	45	13h00	TNO	TH1	
70	1	CĐ26CM01	34	Kỹ thuật may 2	4	02/12/2026	90	17h00	TH	X.MAY	
71	2	CĐ26CM01	34	Tin học	5	03/12/2026	90	7h15	THMT	TH4	
72	1	CĐ26CM02	24	Tin học	4	02/12/2026	90	13h00	THMT	TH2	
73	2	CĐ26CM02	24	Kỹ thuật may 2	7	05/12/2026	90	13h00	TH	X.MAY	
74	3	CĐ26CM02	24	Thiết bị may	5	10/12/2026	45	14h00	TNO	TH1	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
75	1	CĐ26CS01	35	Tin học	3	01/12/2026	90	7h15	THMT	TH5	
76	2	CĐ26CS01	35	Nghệ thuật trang điểm cơ bản	5	03/12/2026	120	7h15	TH	A.702-1	
77	3	CĐ26CS01	35	Tổng quan về thẩm mỹ	6	04/12/2026	60	13h00	Tự luận	HT F	
78	1	CĐ26CS02	13	Nghệ thuật trang điểm cơ bản	5	03/12/2026	120	13h00	TH	A.701-2	
79	2	CĐ26CS02	13	Tin học	6	04/12/2026	90	9h00	THMT	A.505	
80	3	CĐ26CS02	13	Tổng quan về thẩm mỹ	6	04/12/2026	60	13h00	Tự luận	HT F	
81	1	CĐ26CT01	26	Kỹ thuật lập trình	2	07/12/2026	60	14h00	TNO	TH3	
82	2	CĐ26CT01	26	Mạng máy tính	5	10/12/2026	60	13h00	TNO	A.505	
83	3	CĐ26CT01	26	Lập trình Python	6	11/12/2026	90	7h15	THMT	A.505	
84	4	CĐ26CT01	26	Tin học	5	17/12/2026	90	13h00	THMT	TH1	
85	1	CĐ26ĐT01	43	Kỹ thuật số	6	04/12/2026	30	7h15	THX	C.303	
86	2	CĐ26ĐT01	43	Kỹ thuật điện	5	10/12/2026	60	13h00	Tự luận	B.202	
87	3	CĐ26ĐT01	43	Điện tử cơ bản	6	11/12/2026	30	7h15	THX	C.303	
88	4	CĐ26ĐT01	43	Tin học	5	17/12/2026	90	7h15	THMT	TH2	
89	1	CĐ26ĐT02	45	Thực tập Điện cơ bản	7	05/12/2026	30	13h00	THX	C.203	
90	2	CĐ26ĐT02	45	Kỹ thuật điện	3	08/12/2026	60	7h15	Tự luận	B.202	
91	3	CĐ26ĐT02	45	Điện tử cơ bản	5	10/12/2026	30	13h00	THX	C.303	
92	4	CĐ26ĐT02	45	Tin học	6	11/12/2026	90	7h15	THMT	TH2	
93	5	CĐ26ĐT02	45	Kỹ thuật số	7	12/12/2026	30	13h00	THX	C.302	
94	1	CĐ26ĐT09	43	Kỹ thuật số	4	02/12/2026	30	13h00	THX	C.303	
95	2	CĐ26ĐT09	43	Điện tử cơ bản	5	10/12/2026	30	13h00	THX	C.203	
96	3	CĐ26ĐT09	43	Tin học	6	11/12/2026	90	13h00	THMT	TH2	
97	4	CĐ26ĐT09	43	Kỹ thuật điện	7	12/12/2026	60	7h15	Tự luận	B.304	
98	1	CĐ26KT01	10	Nguyên lý kế toán	3	01/12/2026	60	7h15	TNO	TH3	
99	2	CĐ26KT01	10	Tài chính doanh nghiệp	5	03/12/2026	60	13h00	TNO	TH5	
100	3	CĐ26KT01	10	Tiếng Anh 1	6	04/12/2026	60	14h15	TNO	A.505	
101	1	CĐ26MĐ01	33	Tin học	2	07/12/2026	90	13h00	THMT	TH4	
102	2	CĐ26MĐ01	33	Truyền nhiệt	6	11/12/2026	60	7h15	Tự luận	B.302	
103	3	CĐ26MĐ01	33	Thực tập lạnh cơ bản	6	11/12/2026	30	13h00	THX	C.301	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
104	1	CĐ26MT01	17	Kỹ thuật may 1	4	02/12/2026	90	13h00	TH	X.MAY	
105	2	CĐ26MT01	17	Vật liệu may	5	03/12/2026	45	7h15	TNO	A.504	
106	3	CĐ26MT01	17	Tin học	5	03/12/2026	90	13h00	THMT	TH4	
107	4	CĐ26MT01	17	Kỹ thuật may 2	6	04/12/2026	90	17h30	TH	X.MAY	
108	1	CĐ26OT01	43	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	4	02/12/2026	30	7h15	THX	E.201	
109	2	CĐ26OT01	43	Tiếng Anh 1	4	02/12/2026	60	14h00	TNO	A.504	
110	1	CĐ26OT02	42	Tiếng Anh 1	4	02/12/2026	60	15h15	TNO	A.504	
111	2	CĐ26OT02	42	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	5	03/12/2026	30	13h00	THX	E.101	
112	1	CĐ26OT03	42	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	5	03/12/2026	30	7h15	THX	E.201	
113	1	CĐ26OT04	41	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	5	03/12/2026	30	13h00	THX	E.204	
114	1	CĐ26OT07	40	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	6	04/12/2026	30	13h00	THX	E.101	
115	1	CĐ26OT08	41	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	6	04/12/2026	30	7h15	THX	E.201	
116	1	CĐ26OT09	40	Tiếng Anh 1	4	02/12/2026	60	7h15	TNO	TH5	
117	2	CĐ26OT09	40	Chăm sóc, làm đẹp xe ô tô	6	04/12/2026	30	13h00	THX	E.202	
118	1	CĐ26QK01	32	Tiếng Anh 1	4	02/12/2026	60	8h30	TNO	TH5	
119	2	CĐ26QK01	32	Marketing căn bản	6	04/12/2026	60	9h45	TNO	TH3	
120	1	CĐ26QN01	12	Tiếng Anh 1	4	02/12/2026	60	9h45	TNO	TH5	
121	2	CĐ26QN01	12	Nghiệp vụ lễ tân	5	03/12/2026	20	13h00	TH	A.401	
122	3	CĐ26QN01	12	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	6	04/12/2026	60	7h15	TNO	TH3	
123	1	CĐ26TĐ01	13	Tin học	4	02/12/2026	90	13h00	THMT	TH2	
124	2	CĐ26TĐ01	13	Nguyên lý thị giác	6	04/12/2026	45	9h00	TNO	A.505	
125	3	CĐ26TĐ01	13	Phát triển ý tưởng	5	10/12/2026	90	13h00	Tự luận	B.302	
126	1	CĐ26TP01	43	Cơ sở văn hóa Việt Nam	4	02/12/2026	45	15h00	TNO	TH2	
127	2	CĐ26TP01	43	Tiếng Anh 1	6	04/12/2026	60	13h00	TNO	A.505	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
128	1	CĐ26TQ01	34	Tiếng Trung tổng hợp 1	5	03/12/2026	60	7h15	Tự luận	F.303	
129	2	CĐ26TQ01	34	Tin học	3	08/12/2026	90	13h00	THMT	TH2	
130	3	CĐ26TQ01	34	Ngữ âm văn tự từ vựng Trung Quốc	4	09/12/2026	15	7h15	Vấn đáp	A.704	
131	4	CĐ26TQ01	34	Ngữ pháp 1	6	11/12/2026	60	8h30	TNO	TH5	
132	1	CĐ26TQ02	28	Tiếng Trung tổng hợp 1	5	03/12/2026	60	8h30	Tự luận	F.303	
133	2	CĐ26TQ02	28	Ngữ âm văn tự từ vựng Trung Quốc	4	09/12/2026	15	7h15	Vấn đáp	A.704	
134	3	CĐ26TQ02	28	Tin học	4	09/12/2026	90	13h00	THMT	TH5	
135	4	CĐ26TQ02	28	Ngữ pháp 1	6	11/12/2026	60	7h15	TNO	TH5	
136	1	CĐ26TT01	7	Hình họa	3	01/12/2026	120	7h15	TH	A.201	
137	2	CĐ26TT01	7	Kỹ thuật may 1	4	02/12/2026	90	13h00	TH	X.MAY	
138	3	CĐ26TT01	7	Kỹ thuật may 2	6	04/12/2026	90	17h30	TH	X.MAY	
139	4	CĐ26TT01	7	Tin học	2	07/12/2026	90	13h00	THMT	TH2	
140	1	CĐL26CT01	20	Tin học	4	09/12/2026	90	13h00	THMT	TH3	
141	2	CĐL26CT01	20	Lập trình Web với PHP & MySQL	4	23/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
142	3	CĐL26CT01	20	Lập trình windows cơ bản	6	25/12/2026	90	13h00	THMT	A.505	
143	1	CĐL26ĐT01	18	Vi điều khiển	2	21/12/2026	30	7h15	THX	C.302	
144	2	CĐL26ĐT01	18	Điện tử công suất	3	22/12/2026	30	7h15	THX	C.303	
145	3	CĐL26ĐT01	18	Máy điều hòa không khí	3	22/12/2026	45	13h00	THX	E.302	
146	4	CĐL26ĐT01	18	Máy lạnh dân dụng	4	23/12/2026	30	13h00	THX	E.303	
147	1	CĐL26KT01	10	Tin học	3	08/12/2026	90	7h15	THMT	A.505	
148	2	CĐL26KT01	10	Tiếng Anh chuyên ngành	3	08/12/2026	45	13h00	TNO	TH2	
149	3	CĐL26KT01	10	Chính trị	5	10/12/2026	45	13h00	TNO	TH4	
150	4	CĐL26KT01	10	Kinh tế vi mô	6	11/12/2026	60	7h15	TNO	TH5	
151	5	CĐL26KT01	10	Tài chính doanh nghiệp	2	21/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
152	6	CĐL26KT01	10	Kế toán tài chính 2	4	23/12/2026	90	7h15	Tự luận	A.805	
153	1	CĐL26MT01	7	Thiết kế trang phục 1	6	04/12/2026	120	7h15	TH	A.804	
154	2	CĐL26MT01	7	Tin học	4	09/12/2026	90	13h00	THMT	TH3	
155	3	CĐL26MT01	7	Xây dựng tài liệu kỹ thuật trên MT	3	22/12/2026	90	7h15	THMT	A.504	
156	4	CĐL26MT01	7	Thiết kế trang phục II	4	23/12/2026	90	7h15	TH	A.804	
157	5	CĐL26MT01	7	Kỹ thuật may nâng cao	6	25/12/2026	90	7h15	TH	X.MAY	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
158	1	CĐL26OT01	27	Thực tập Hàn	4	16/12/2026	30	13h00	THX	X. HÀN	
159	2	CĐL26OT01	27	Gầm ô tô 2	3	22/12/2026	30	13h00	THX	C.102	
160	1	CĐL26QK01	15	Tin học	3	08/12/2026	90	7h15	THMT	A.505	
161	2	CĐL26QK01	15	Quản trị tài chính	2	14/12/2026	90	7h15	Tự luận	B.201	
162	1	CĐL26TĐ01	10	Tin học	4	09/12/2026	90	13h00	THMT	TH3	
163	2	CĐL26TĐ01	10	Chính trị	5	10/12/2026	45	13h00	TNO	TH4	
164	3	CĐL26TĐ01	10	Phát triển ý tưởng	5	24/12/2026		7h15	Tự luận	B.302	
165	4	CĐL26TĐ01	10	Thiết kế giao diện web	7	26/12/2026	90	7h15	THMT	A.504	
166	1	TC25CA01	27	Kỹ thuật chế biến món ăn Á	5	24/12/2026	180	13h00	TH	TH CBMA	
167	2	TC25CA01	27	Kỹ thuật pha chế đồ uống	6	25/12/2026	30	13h00	TH	A.401	
168	3	TC25CA01	27	Kỹ thuật trang trí món ăn	3	29/12/2026	30	13h00	TH	TH CBMA	
169	4	TC25CA01	27	Kỹ thuật chế biến bánh Việt Nam	5	31/12/2026	180	13h00	TH	TH CBMA	
170	1	TC25CS01	31	Kỹ thuật chăm sóc da cơ bản	4	23/12/2026	120	13h00	TH	A.702-2	
171	2	TC25CS01	31	Kỹ năng giao tiếp	5	24/12/2026	60	13h00	TNO	TH3	
172	3	TC25CS01	31	Kỹ thuật chăm sóc móng nâng cao	6	25/12/2026	120	13h00	TH	A.702-1	
173	1	TC25CS02	18	Kỹ thuật chăm sóc da cơ bản	3	22/12/2026	120	13h00	TH	A.702-2	
174	2	TC25CS02	18	Kỹ năng giao tiếp	4	23/12/2026	60	15h30	TNO	TH1	
175	3	TC25CS02	18	Kỹ thuật chăm sóc móng nâng cao	6	25/12/2026	120	13h00	TH	A.702-2	
176	1	TC25CT01	32	Lập trình web với PHP & MySQL	4	23/12/2026	60	13h00	TNO	TH1	
177	2	TC25CT01	32	Kỹ năng giao tiếp	5	24/12/2026	60	14h15	TNO	TH3	
178	3	TC25CT01	32	Lập trình Python	6	25/12/2026	90	13h00	THMT	TH4	
179	4	TC25CT01	32	Lập trình windows cơ bản	3	29/12/2026	90	13h00	THMT	TH1	
180	1	TC25ĐC01	17	Máy điều hòa không khí	3	08/12/2026	45	13h00	THX	E.303	
181	2	TC25ĐC01	17	Điện tử công suất	5	24/12/2026	30	13h00	THX	C.303	
182	3	TC25ĐC01	17	Vi điều khiển	2	28/12/2026	30	13h00	THX	C.303	
183	4	TC25ĐC01	17	Đo lường - cảm biến	3	29/12/2026	30	13h00	THX	C.302	
184	5	TC25ĐC01	17	Truyền động điện	5	31/12/2026	45	13h00	TH	C.203	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
185	1	TC25ĐT01	14	Máy điều hòa không khí	4	23/12/2026	45	13h00	THX	E.301	
186	2	TC25ĐT01	14	Điện tử công suất	5	24/12/2026	30	13h00	THX	C.303	
187	3	TC25ĐT01	14	Cung cấp điện	6	25/12/2026	45	13h00	THX	C.202	
188	4	TC25ĐT01	14	Vi điều khiển	2	28/12/2026	30	13h00	THX	C.303	
189	5	TC25ĐT01	14	Trang bị điện - ĐT trong máy CN	5	31/12/2026	30	13h00	THX	C.202	
190	1	TC25KT01	13	Pháp luật kinh tế	2	07/12/2026	45	13h00	TNO	TH3	
191	2	TC25KT01	13	Kế toán tài chính 2	6	18/12/2026	90	13h00	Tự luận	A.202	
192	3	TC25KT01	13	Hệ thống thông tin kế toán	6	25/12/2026	90	13h00	Tự luận	A.202	
193	4	TC25KT01	13	Kế toán quản trị	4	30/12/2026	60	13h00	TNO	TH2	
194	5	TC25KT01	13	Kế toán Excel	5	31/12/2026	90	13h00	THMT	TH5	
195	1	TC25MĐ01	13	Máy lạnh dân dụng	4	23/12/2026	30	13h00	THX	E.303	
196	2	TC25MĐ01	13	Trang bị điện hệ thống lạnh	2	28/12/2026	45	13h00	TH	E.303	
197	3	TC25MĐ01	13	Điều hòa không khí ô tô	3	29/12/2026	30	13h00	TH	C.301	
198	4	TC25MĐ01	13	Lập trình PLC	5	31/12/2026	30	13h00	THX	C.302	
199	1	TC25MT01	12	Kỹ năng giao tiếp	4	23/12/2026	60	15h30	TNO	TH1	
200	2	TC25MT01	12	Sáng tác thời trang	3	29/12/2026	120	13h00	TH	A.202	
201	3	TC25MT01	12	Xây dựng tài liệu kỹ thuật trên MT	4	30/12/2026	120	13h00	THMT	TH1	
202	4	TC25MT01	12	Nghiên cứu phát triển mẫu sản phẩm	5	31/12/2026	90	13h00	TH	A.804	
203	1	TC25OT01	33	Động cơ xăng 2	4	23/12/2026	30	13h00	THX	E.203	
204	2	TC25OT01	33	Tiếng Anh chuyên ngành	6	25/12/2026	45	13h00	TNO	TH3	
205	3	TC25OT01	33	Điện thân xe ô tô 2	2	28/12/2026	30	13h00	THX	E.201	
206	1	TC25OT02	34	Điện thân xe ô tô 2	6	25/12/2026	30	13h00	THX	E.201	
207	2	TC25OT02	34	Tiếng Anh chuyên ngành	2	28/12/2026	45	13h00	TNO	TH2	
208	3	TC25OT02	34	Động cơ xăng 2	5	31/12/2026	30	13h00	THX	E.203	
209	1	TC25OT03	31	Tiếng Anh chuyên ngành	2	28/12/2026	45	14h00	TNO	TH2	
210	2	TC25OT03	31	Điện thân xe ô tô 2	4	30/12/2026	30	13h00	THX	E.201	
211	3	TC25OT03	31	Động cơ xăng 2	5	31/12/2026	30	13h00	THX	E.201	
212	1	TC25QK01	16	Pháp luật kinh tế	2	07/12/2026	45	13h00	TNO	TH3	
213	2	TC25QK01	16	Quản trị bán hàng và CSKH	4	30/12/2026	15	13h00	TH	A.202	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
214	1	TC25TĐ01	21	Kỹ năng giao tiếp	4	23/12/2026	60	14h15	TNO	TH1	
215	1	TC26CA01	33	Giáo dục thể chất	6	18/12/2026	90	7h15	TH	Sân Bãi 1	
216	2	TC26CA01	33	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
217	1	TC26CA02	15	Giáo dục thể chất	6	18/12/2026	90	7h15	TH	Sân Bãi 1	
218	2	TC26CA02	15	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
219	1	TC26CK01	16	Cơ sở công nghệ chế tạo máy	5	17/12/2026	45	7h15	TNO	TH4	
220	2	TC26CK01	16	Thực tập nguội	3	22/12/2026	60	7h15	THX	X. Cơ Khí	
221	3	TC26CK01	16	Nguyên lý - chi tiết máy	5	24/12/2026	45	7h15	TNO	TH4	
222	4	TC26CK01	16	Tiếng Anh	4	30/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
223	1	TC26CS01	35	Tin học	6	04/12/2026	90	7h15	THMT	A.505	
224	2	TC26CS01	35	Kỹ thuật chăm sóc móng cơ bản	6	25/12/2026	120	7h15	TH	A.702-1	
225	3	TC26CS01	35	Tổng quan về thẩm mỹ	2	28/12/2026	90	7h15	Tự luận	HT F	
226	4	TC26CS01	35	Kỹ thuật tạo mẫu tóc cơ bản	3	29/12/2026	120	7h15	TH	A.701-1	
227	1	TC26CS02	33	Tổng quan về thẩm mỹ	2	28/12/2026	90	9h00	Tự luận	HT F	
228	2	TC26CS02	33	Kỹ thuật chăm sóc móng cơ bản	3	29/12/2026	120	7h15	TH	A.702-1	
229	3	TC26CS02	33	Kỹ thuật tạo mẫu tóc cơ bản	5	31/12/2026	120	7h15	TH	A.701-1	
230	1	TC26CS03	19	Tin học	3	01/12/2026	90	7h15	THMT	TH3	
231	2	TC26CS03	19	Kỹ thuật chăm sóc móng cơ bản	4	23/12/2026	120	7h15	TH	A.702-1	
232	3	TC26CS03	19	Tổng quan về thẩm mỹ	2	28/12/2026	90	9h00	Tự luận	HT F	
233	4	TC26CS03	19	Kỹ thuật tạo mẫu tóc cơ bản	5	31/12/2026	120	7h15	TH	A.701-2	
234	1	TC26CT01	36	Cấu trúc, lắp ráp và cài đặt BTMT	6	25/12/2026	90	7h15	Tự luận	A.704	
235	2	TC26CT01	36	Kỹ thuật lập trình	2	28/12/2026	60	7h15	TNO	TH1	
236	3	TC26CT01	36	Tin học	3	29/12/2026	90	7h15	THMT	TH1	
237	1	TC26ĐC01	14	Kỹ thuật điện	2	07/12/2026	60	7h15	Tự luận	B.202	
238	2	TC26ĐC01	14	Cung cấp điện	4	23/12/2026	45	7h15	THX	C.202	
239	3	TC26ĐC01	14	Điện tử cơ bản	3	29/12/2026	30	7h15	THX	C.303	
240	4	TC26ĐC01	14	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	8h30	TNO	TH2	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
241	1	TC26ĐT01	20	Giáo dục thể chất	2	07/12/2026	90	7h15	TH	Sân Bãi 1	
242	2	TC26ĐT01	20	Điện tử cơ bản	3	29/12/2026	30	7h15	THX	C.302	
243	3	TC26ĐT01	20	Kỹ thuật số	4	30/12/2026	30	7h15	THX	C.302	
244	4	TC26ĐT01	20	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	8h30	TNO	TH2	
245	1	TC26KT01	12	Giáo dục thể chất	4	16/12/2026	90	7h15	TH	Sân Bãi 1	
246	2	TC26KT01	12	Kỹ năng mềm	2	21/12/2026	90	7h15	Tự luận	A.406	
247	3	TC26KT01	12	Nguyên lý kế toán	3	29/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
248	4	TC26KT01	12	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	8h30	TNO	TH2	
249	1	TC26MĐ01	31	Truyền nhiệt	5	03/12/2026	60	7h15	Tự luận	B.304	
250	2	TC26MĐ01	31	Giáo dục thể chất	2	07/12/2026	90	7h15	TH	Sân Bãi 1	
251	3	TC26MĐ01	31	Kỹ thuật lạnh	2	28/12/2026	60	7h15	Tự luận	C.201	
252	4	TC26MĐ01	31	Thực tập lạnh cơ bản	3	29/12/2026	30	7h15	THX	C.301	
253	5	TC26MĐ01	31	Tiếng Anh	4	30/12/2026	60	7h15	TNO	TH2	
254	1	TC26MT01	9	Kỹ thuật may 1	4	02/12/2026	120	7h15	TH	X.MAY	
255	2	TC26MT01	9	Thiết bị may	4	09/12/2026	45	7h15	TNO	TH1	
256	3	TC26MT01	9	Tổng quan ngành thời trang	2	14/12/2026	60	7h15	Tự luận	A.506	
257	4	TC26MT01	9	Tin học	4	30/12/2026	90	7h15	THMT	TH4	
258	5	TC26MT01	9	Kỹ thuật may 2	5	31/12/2026	120	7h15	TH	X.MAY	
259	1	TC26OT01	39	Tiếng Anh	4	23/12/2026	60	7h15	TNO	TH3	
260	2	TC26OT01	39	Kỹ thuật lái xe ô tô cơ bản	5	24/12/2026	15	7h15	THX	E.101	
261	1	TC26OT02	37	Tiếng Anh	4	23/12/2026	60	8h30	TNO	TH3	
262	2	TC26OT02	37	Kỹ thuật lái xe ô tô cơ bản	3	29/12/2026	15	7h15	THX	C.103	
263	1	TC26OT03	39	Kỹ thuật lái xe ô tô cơ bản	4	23/12/2026	15	7h15	THX	C.103	
264	2	TC26OT03	39	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	7h15	TNO	TH3	
265	1	TC26QK01	25	Giáo dục thể chất	4	16/12/2026	90	7h15	TH	Sân Bãi 1	
266	2	TC26QK01	25	Quản trị học	6	25/12/2026	60	8h15	TNO	TH3	
267	3	TC26QK01	25	Tiếng Anh	5	31/12/2026	60	8h30	TNO	TH3	

STT		Lớp học	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày học cuối/thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi	Ghi chú
268	1	TC26TA01	22	Tin học	4	09/12/2026	90	7h15	THMT	TH1	
269	2	TC26TA01	22	Đọc - Viết 1	3	15/12/2026	45	7h15	TNO	TH3	
270	3	TC26TA01	22	Luyện phát âm và ngữ âm	4	23/12/2026	15	7h15	Vấn đáp	A.202	
271	4	TC26TA01	22	Ngữ pháp và mẫu câu 1	3	29/12/2026	45	7h15	TNO	TH2	
272	1	TC26TĐ01	30	Nguyên lý thị giác	5	24/12/2026	45	7h15	TNO	TH2	
273	2	TC26TĐ01	30	Đồ họa ứng dụng	3	29/12/2026	90	7h15	THMT	TH3	

Ghi chú: HSSV có mặt tại phòng thi trước giờ thi 15 phút

Tp. HCM, ngày 19 tháng 11 năm 2026

Hiệu trưởng

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Nguyễn Ngọc Hiển

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo

Lưu Thị Lan

Lập biểu

Trương Thị Thúy Lan